

Số: 320/QĐ-BVĐK

Phường Chủ, ngày 04 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Đội Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA LỤC NGẠN

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15 tháng 05 năm 2025 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế;

Xét yêu cầu cấp thiết về việc bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ, bảo vệ tính mạng người bệnh, nhân viên y tế và tài sản của Bệnh viện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đội Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ (gọi tắt là **Đội PCCC & CNCH**) Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn gồm thành viên. (Có danh sách đính kèm Phụ lục I).

Điều 2. Vị trí, chức năng và nhiệm vụ của **Đội PCCC & CNCH** cơ sở:

1. **Đội PCCC & CNCH** cơ sở là lực lượng nòng cốt, thường trực trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các sự cố cháy nổ, tai nạn xảy ra tại khu vực Bệnh viện, hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Bệnh viện

và sự hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan Công an quản lý lĩnh vực PCCC trên địa bàn.

2. Ban hành kèm theo Quyết định này là "Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội PCCC & CNCH cơ sở Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn" (Phụ lục II). Đội có trách nhiệm triển khai nghiêm túc các quy định trong Quy chế, bao gồm công tác tuyên truyền, tuần tra, bảo dưỡng phương tiện và tổ chức chữa cháy, cứu nạn.

Điều 3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và chế độ chính sách:

1. Đội PCCC & CNCH cơ sở được Bệnh viện trang bị đầy đủ các loại phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy theo định mức quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 36/2025/TT-BCA của Bộ Công an, không bắt buộc trang bị trùng lặp đối với các phương tiện đã có sẵn phục vụ mục đích y tế mang đặc điểm tương đương.

2. Nguồn kinh phí hoạt động, bảo trì thiết bị và tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho Đội PCCC & CNCH cơ sở được trích xuất từ nguồn tài chính của Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

3. Các thành viên trong Đội được ưu tiên sắp xếp thời gian tham gia các đợt huấn luyện nghiệp vụ định kỳ, được hưởng các chế độ đãi ngộ, bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia chữa cháy, cứu nạn theo đúng quy định tại Điều 47 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15.

Điều 4. Quản trị hồ sơ và số hóa dữ liệu: Giao Đội trưởng Đội PCCC & CNCH cơ sở phối hợp với Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm thường xuyên cập nhật tình hình hoạt động, dữ liệu PCCC bằng Mẫu số PC04, truyền tin kết nối liên tục với hệ thống cơ sở dữ liệu của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH hoặc cơ quan Công an có thẩm quyền theo lộ trình quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ các quyết định, văn bản trước đây của Bệnh viện về việc thành lập lực lượng PCCC cơ sở.

2. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng các Khoa/Phòng trực thuộc và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Website của Bệnh viện;
- Lưu: TCHC, VT.

Đỗ Văn Sinh

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐỘI PCCC & CNCH CƠ SỞ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 320/QĐ-BVĐK ngày 04 tháng 5 năm 2026)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Bộ phận công tác	Chức vụ
1	Phạm Huy Hiệp	1982	Phụ trách phòng TC-HC	Đội trưởng
2	Nông Công Minh	2000	Phòng TC-HC	Đội Phó
3	Trần Văn Hùng	1997	Phòng TC-HC	Thành viên
4	Đỗ Tiến Thanh	1983	Phòng TC-HC	Thành viên
5	Hoàng Văn Hà	1982	Phòng TC-HC	Thành viên
6	Trương Văn Đông	1976	Phòng TC-HC	Thành viên
7	Phan Như Ngà	1990	Phòng TC-HC	Thành viên
8	Hoàng Mạnh Hùng	1979	Khoa CDHA - TDCN	Thành viên
9	Lê Trung Thu	1981	Khoa CDHA - TDCN	Thành viên
10	Trần Văn Tiệp	1989	Khoa CDHA – TDCN	Thành viên
11	Nguyễn Thị Khánh Ly	1983	Khoa CDHA - TDCN	Thành viên
12	Nguyễn Thị Viên	1989	Phòng KH-NV	Thành viên
13	Diệp Văn Tuấn	1994	Phòng KH-NV	Thành viên
14	Phạm Thị Trang	1985	Phòng KH-NV	Thành viên
15	Vũ Chí Nam	1997	Phòng KH-NV	Thành viên
16	Nguy Thị Hoàn	1977	Khoa - HSTC – CD – LM	Thành viên
17	Hoàng Tuấn Anh	1987	Khoa - HSTC – CD – LM	Thành viên
18	Phạm Văn Khánh	1990	Khoa - HSTC – CD – LM	Thành viên
19	Nguyễn Trung Tần	1983	Khoa - HSTC – CD – LM	Thành viên
20	Bùi Văn Cảnh	1980	Khoa Ngoại tổng hợp	Thành viên
21	Nguyễn Thị Minh Phương	1981	Khoa Ngoại tổng hợp	Thành viên
22	Ngô Xuân Cường	1986	Khoa Ngoại tổng hợp	Thành viên
23	Lý Hồng Hạnh	1987	Khoa Ngoại tổng hợp	Thành viên
24	Nguyễn Thị Chi	1990	Khoa Dược – VTTTBYT	Thành viên
25	Nguyễn Văn Hiệt	1983	Khoa Dược – VTTTBYT	Thành viên
26	Nguyễn Thị Thủy	1988	Khoa Dược – VTTTBYT	Thành viên
27	Đỗ Văn Dũng	1985	Khoa Dược – VTTTBYT	Thành viên
28	Trần Trung Tuyền	1984	Khoa Dược – VTTTBYT	Thành viên

29	Nguyễn Thu Hà	1986	Khoa Dược – VTTTBYT	Thành viên
30	Giáp Văn Mừng	1965	Khoa Xét nghiệm	Thành viên
31	Thân Thị Hồng	1986	Khoa Xét nghiệm	Thành viên
32	Lâm Nguyên Văn	1983	Khoa Nội tổng hợp	Thành viên
33	Mai Xuân Đại	1982	Khoa Nội tổng hợp	Thành viên
34	Dương Văn Cam	1991	Khoa Nội tổng hợp	Thành viên
35	Đỗ Văn Lợi	1987	Khoa Truyền nhiễm – DL	Thành viên
36	Mai Thị Nhung	1981	Khoa Truyền nhiễm - DL	Thành viên
37	Phan Thị Chanh	1993	Khoa Truyền nhiễm - DL	Thành viên
38	Phạm Thị Tâm	1975	Khoa PT - GMHS	Thành viên
39	Lại Thị Kiệm	1982	Khoa PT - GMHS	Thành viên
40	Trần Văn Toàn	1986	Khoa PT – GMHS	Thành viên
41	Nguyễn Quốc Thịnh	1990	Phòng TCKT	Thành viên
42	Phạm Ngọc Hà	1987	Phòng TCKT	Thành viên
43	Trần Xuân Cầu	1982	Phòng TCKT	Thành viên
44	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1984	Khoa Khám bệnh ĐK	Thành viên
45	Dương Văn Hưng	1978	Khoa YHCT - PHCN	Thành viên
46	Trần Thanh Bình	1991	Khoa YHCT - PHCN	Thành viên
47	Lã Thị Bích	1984	Khoa YHCT – PHCN	Thành viên
48	Nguyễn Thị Ngọc Yến	1971	Khoa Nhi	Thành viên
49	Nguyễn Thị Luyến	1984	Khoa Nhi	Thành viên
50	Hà Lệ Quyên	1979	Khoa Nhi	Thành viên
51	Ngô Quang Dũng	1985	Khoa Phụ Sản – CSSKSS	Thành viên
52	Nguyễn Thị Thúy Nga	1991	Khoa Phụ Sản – CSSKSS	Thành viên
53	Nguyễn Thị Mai	1982	Khoa Phụ Sản – CSSKSS	Thành viên
54	Nguyễn Khắc Hải	1973	Phòng Điều dưỡng	Thành viên
55	Mai Thị Hằng	1981	Khoa Liên chuyên khoa	Thành viên
56	Trần Thị Hương	1990	Khoa Liên chuyên khoa	Thành viên
57	Nguyễn Thị Thúy	1978	Nhà ăn bệnh viện	Thành viên
58	Vũ Chí Thu	1973	Bảo vệ	Thành viên
59	Nguyễn Thanh Huyền	1970	Bảo vệ	Thành viên
60	Leo Thái Đoàn	1978	Bảo vệ	Thành viên

PHỤ LỤC II: QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI PCCC & CNCH

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích và Phạm vi

Quy chế này quy định chi tiết về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lề lối làm việc và quy trình phối hợp xử lý tình huống khẩn cấp của Đội PCCC & CNCH cơ sở Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn. Mọi nhân sự làm việc tại Bệnh viện có nghĩa vụ tuân thủ các chỉ đạo của Đội trong khuôn khổ công tác an toàn phòng chống cháy nổ.

Điều 2. Nguyên tắc chỉ đạo và điều hành

Thực hiện nghiêm túc phương châm "4 tại chỗ": Lực lượng tại chỗ, Chỉ huy tại chỗ, Phương tiện tại chỗ, và Vật tư hậu cần tại chỗ.

Thứ tự ưu tiên trong mọi sự cố: (1) Cứu người (bệnh nhân nội trú, ngoại trú, nhân viên), (2) Bảo vệ tài sản y tế thiết yếu, (3) Dập tắt hỏa hoạn và ngăn chặn cháy lan.

Chỉ huy chữa cháy tại chỗ là Đội trưởng Đội PCCC. Trường hợp Đội trưởng vắng mặt, quyền chỉ huy tự động chuyển giao cho Đội phó hoặc người có cấp bậc cao nhất có mặt tại hiện trường cho đến khi lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp tiếp quản.

CHƯƠNG II: CHỨC TRÁCH VÀ NHIỆM VỤ

Điều 3. Trách nhiệm của tập thể Đội PCCC & CNCH

Tuần tra, kiểm tra định kỳ hàng ngày hệ thống điện, thiết bị đun nấu, khu vực chứa hóa chất, trạm khí oxy trung tâm để loại trừ rủi ro.

Kiểm tra định kỳ toàn bộ hệ thống báo cháy, chữa cháy: 06 tháng một lần đối với các khu vực thuộc Phụ lục II và 01 năm một lần đối với các khu vực thuộc Phụ lục I (Nghị định 105/2025/NĐ-CP). Nội dung kiểm tra bao gồm nguồn nước, hệ thống điện phục vụ PCCC và khả năng kết nối thiết bị truyền tin báo cháy.

Quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC theo khuyến cáo của nhà sản xuất, kiên quyết đề xuất thay thế phương tiện khi hết niên hạn sử dụng.

Tham gia trực tiếp chữa cháy, sơ tán và cứu nạn ngay khi phát hiện sự cố.

Điều 4. Quyền hạn và Trách nhiệm của Đội trưởng, Đội phó

Đội trưởng: Nắm toàn quyền quyết định chiến thuật chữa cháy ban đầu. Có quyền phân giao phương tiện cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức sử dụng theo nguyên tắc hiệu quả. Xây dựng dự toán kinh phí hàng năm cho công tác huấn luyện và bảo dưỡng.

Đội phó: Hỗ trợ Đội trưởng, tổ chức kiểm tra chéo các ca trực bảo vệ, kiểm tra sổ ghi chép bảo dưỡng, và đôn đốc các khoa phòng thực hiện nội quy. Cập nhật số liệu Mẫu PC04 lên Cổng thông tin.

CHƯƠNG III: QUY TRÌNH PHẢN ỨNG KHẨN CẤP (SOP)

Điều 5. Trình tự xử lý tình huống cháy, nổ

Khi phát hiện có cháy, người phát hiện phải ngay lập tức tiến hành chuỗi hành động sau:

Báo động: Hô hoán lớn "Cháy! Cháy!", nhấn ngay nút ấn báo cháy khẩn cấp gần nhất. Hệ thống truyền tin báo cháy của bệnh viện sẽ tự động kích hoạt liên kết tín hiệu về Trung tâm thông tin chỉ huy.

Ngắt điện: Thành viên Đội PCCC lập tức cắt cầu dao điện khu vực xảy ra cháy (phải đảm bảo không ngắt nhầm nguồn điện ưu tiên của hệ thống máy thở ICU và khu phẫu thuật nếu chúng không nằm trong vùng nguy hiểm).

Thông báo Cảnh sát: Gọi điện thoại số 114 báo Cảnh sát PCCC, cung cấp thông tin cốt lõi: Vị trí (Tên Khoa/Tầng), quy mô đám cháy, có người mắc kẹt hay không, và rủi ro hóa chất/oxy.

Sơ tán và Chữa cháy:

Tổ Sơ tán: Hướng dẫn người bệnh đi theo lối thoát hiểm (cầu thang bộ), cấm sử dụng thang máy. Ưu tiên sử dụng cáng mềm vận chuyển bệnh nhân mất khả năng vận động.

Tổ Chữa cháy: Sử dụng bình chữa cháy xách tay (bình bột ABC), kéo vòi chữa cháy từ hệ thống họng nước vách tường để không chế ngọn lửa. Lưu ý sử dụng bình CO2 tại phòng có thiết bị điện tử y tế phức tạp để tránh hư hỏng vi mạch.

Bàn giao chỉ huy: Khi Cảnh sát PCCC có mặt, Đội trưởng bàn giao lại quyền chỉ huy, cung cấp sơ đồ mặt bằng và thông tin các chất nguy hiểm (ví dụ: kho hóa chất, bình oxy).

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ KỶ LUẬT

Điều 6. Khen thưởng và Xử lý vi phạm

Thành viên Đội PCCC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sẽ được biểu dương, khen thưởng định kỳ hàng năm.

Bất kỳ cá nhân nào cản trở hoạt động PCCC, vi phạm nội quy an toàn cháy nổ nội bộ, hoặc làm hỏng/mất phương tiện PCCC sẽ bị xử lý kỷ luật lao động nghiêm khắc và phải bồi thường thiệt hại. Nếu vi phạm nghiêm trọng, sẽ bị xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ.